

Số: 554/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 7 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Giao chỉ tiêu, nhiệm vụ phấn đấu đạt mục tiêu
tăng trưởng kinh tế năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 35/TTr-STC ngày 31 tháng 7 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu tăng trưởng GRDP năm 2025 phấn đấu tăng 10,3% so với năm 2024, trong đó:

- Ngành công nghiệp – xây dựng tăng 14,9%;
- Ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng 3,5%;
- Ngành dịch vụ tăng 8,6%;
- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp tăng 3,9%.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Nhiệm vụ chung của các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, các chủ đầu tư

- Căn cứ Quyết định này ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trước ngày 15/8/2025, trong đó phân công chi tiết, cụ thể theo tinh thần **6 rõ “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền”** đảm bảo mục tiêu tăng trưởng hai con số năm 2025, tạo tiền đề, động lực tăng trưởng hai con số cho các năm tiếp theo; thường xuyên theo dõi, đôn đốc các tổ chức, cá nhân triển khai từng chỉ tiêu, nhiệm vụ, dự án đã được giao để kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

- Hoàn thành công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp theo đúng tinh thần Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của BCH Trung ương Đảng và Kết luận số 150-KL/TW ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị hướng dẫn xây dựng phương án nhân sự cấp ủy cấp tỉnh, thuộc diện hợp

nhất, sáp nhập và cấp xã thành lập mới đảm bảo nguyên tắc tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, minh bạch, vận hành thông suốt. Duy trì nề nếp các cơ quan, đơn vị sau sáp nhập mới, đảm bảo vận hành bộ máy thông suốt, không để ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện nhiệm vụ và ảnh hưởng đến phục vụ người dân, các hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

- Rà soát, ban hành theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách cụ thể hóa các Luật, Nghị định, Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị... đã được Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ đã ban hành để triển khai trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục xử lý từng bước, chắc chắn, tháo gỡ triệt để những tồn tại, hạn chế, vướng mắc kéo dài, nhất là trong công tác giải phóng mặt bằng, cung ứng nguyên vật liệu cho xây dựng, triển khai các dự án đầu tư công, dự án ngoài ngân sách, nước sạch nông thôn, xử lý rác thải... Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc đề xuất, quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư dự án, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải, manh mún và phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành đúng quy định tránh thất thoát, lãng phí, không để phát sinh nợ đọng XDCB; tăng cường kiểm tra, điều chuyển nguồn vốn đầu tư công, kịp thời tháo gỡ ngay các khó khăn, vướng mắc để phân đầu tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công năm 2025 đạt **100% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao**.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo chuyển biến thực chất trong cung cấp dịch vụ công, trong đó **cắt giảm ít nhất 30%** thời gian và chi phí thực hiện thủ tục hành chính, không để phát sinh thủ tục, quy định mới gây khó khăn, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Kiên quyết chấn chỉnh, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

- Tổ chức triển khai đồng bộ "bộ tứ nghị quyết" của Bộ Chính trị (*Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết 59-NQ/TW ngày 24/1/2025 về "Hội nhập quốc tế trong tình hình mới"; Nghị quyết số 66-NQ/TW về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới và Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 4/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân*) và các chương trình, kế hoạch hành động của Tỉnh ủy, UBND tỉnh bằng các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, nhiệm vụ cụ thể.

- Chủ trì, phối hợp, đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ triển khai một số dự án, trong đó gồm **40 dự án đầu tư ngoài ngân sách** và **39 dự án đầu tư công**. Hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các dự án đầu tư trực tiếp đã đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh gia tăng sản lượng sản xuất và **76 dự án đầu tư** dự kiến đi vào hoạt động sản xuất trong 6 tháng cuối năm 2025.

- Định kỳ hằng tháng báo cáo UBND tỉnh (*thông qua Sở Tài chính tổng hợp chung*) về tiến độ triển khai các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao tại Quyết định này (lồng ghép nội dung vào báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP).

2. Nhiệm vụ cụ thể của các sở, ngành, địa phương

2.1. Sở Tài chính

- Phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh tham mưu cho UBND tỉnh thường xuyên tiếp xúc, làm việc với các doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh để tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng, thu ngân sách của tỉnh; đồng thời, triển khai hiệu quả kế hoạch xúc tiến đầu tư, kết nối làm việc với các nhà đầu tư chiến lược để kêu gọi thu hút các dự án lớn, dự án công nghệ cao, các ngành công nghiệp có lợi thế như: công nghiệp điện tử, viễn thông, công nghiệp phần mềm, trí tuệ nhân tạo, các dự án đầu tư vào lĩnh vực dịch vụ, logistic, xây dựng phát triển hạ tầng khu công nghiệp,... Phấn đấu thu hút vốn đầu tư ngoài khu công nghiệp đạt **74,5 nghìn tỷ đồng** vốn DDI và **159 triệu USD** vốn FDI.

- Tiếp tục rà soát nguồn lực để bổ sung cho kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và chuẩn bị kỹ lưỡng cho xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030. Phối hợp với các sở, ngành, địa phương, các ban quản lý dự án và các chủ đầu tư tham mưu cho UBND tỉnh những nhiệm vụ, giải pháp kịp thời, quyết liệt khắc phục các điểm nghẽn, hạn chế để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2025. Kịp thời rà soát vốn đã bố trí cho các dự án để tham mưu điều chỉnh, điều hòa phù hợp cho các dự án ưu tiên, các dự án động lực cho tăng trưởng kinh tế năm 2025.

- Tham mưu cho UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 4/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, Nghị quyết số 198/2025/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân và cụ thể hóa bằng các kế hoạch, chương trình, đề án của UBND tỉnh để triển khai trên địa bàn tỉnh. Phấn đấu năm 2025 có **3,5 nghìn doanh nghiệp** đăng ký kinh doanh với số vốn đăng ký khoảng **35,0 nghìn tỷ đồng**.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường liên quan tạo điều kiện thuận lợi cho các dự án hoạt động ngoài khu công nghiệp đã đi vào hoạt động gia tăng sản lượng sản xuất; đồng thời tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ tích cực cho **33 dự án** dự kiến đi vào hoạt động trong 6 tháng cuối năm nhằm đóng góp cho tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

- Là cơ quan chủ trì, tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện Quyết định này; định kỳ hằng tháng phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ tại Quyết định này (lồng ghép với nội dung báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ); thường xuyên rà soát các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, cập nhật kịch bản tăng trưởng quý để đảm bảo đạt được mục tiêu tăng trưởng năm 2025 đã đề ra, tham mưu UBND tỉnh kiểm điểm tiến độ thực hiện giao chỉ tiêu tại quyết định này.

2.2. Sở Công thương

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất công nghiệp, thương mại trên địa bàn; kịp thời có giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp hoạt động ổn định và phát huy tối đa công suất nhất là các sản phẩm

chủ lực đóng góp vào tăng trưởng kinh tế của tỉnh, như ô tô, xe máy, linh kiện điện tử, may mặc, sắt thép,... Phần đầu tốc độ tăng giá trị tăng thêm (theo giá so sánh) ngành công nghiệp tăng **16%** so với năm 2024.

- Rà soát các cơ chế, chính sách phát triển công nghiệp của các tỉnh Vĩnh Phúc, Phú Thọ và Hòa Bình trước hợp nhất để tham mưu cho cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách phù hợp với điều kiện, bối cảnh mới sau hợp nhất, khai thác hiệu quả các dự địa, không gian mới của tỉnh nhằm thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp có giá trị gia tăng cao như: công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghiệp phụ trợ, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp bán dẫn trên địa bàn tỉnh.

- Bám sát tiến độ, chỉ đạo, đôn đốc các chủ đầu tư hạ tầng tập trung nguồn lực đầu tư để sớm đưa vào hoạt động các Khu, Cụm công nghiệp trên địa bàn, tạo quỹ đất sạch có thể thu hút các doanh nghiệp vào đầu tư ngay.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Tài chính, Ban Quản lý các Khu công nghiệp và các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường liên quan tạo điều kiện thuận lợi cho các dự án sản xuất công nghiệp, thương mại đã đi vào hoạt động gia tăng sản lượng sản xuất, doanh thu; đồng thời tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ tích cực cho các dự án dự kiến đi vào hoạt động trong 6 tháng cuối năm nhằm đóng góp cho tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

- Triển khai kịp thời và hiệu quả các chương trình kích cầu tiêu dùng; đẩy mạnh các hoạt động kết nối cung cầu và xúc tiến thương mại thị trường trong nước; tăng cường áp dụng thương mại điện tử trong lưu thông, phân phối hàng hóa. Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh xây dựng Website bán hàng, gian hàng trên các sàn thương mại điện tử; đào tạo kỹ năng thương mại điện tử cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, đặc biệt trong lĩnh vực tiêu thụ nông sản, đặc sản địa phương. Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch xúc tiến thương mại phù hợp với điều kiện mới; hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh xuất khẩu vào thị trường chủ lực, thị trường lớn, thị trường mới, thị trường còn tiềm năng như Trung Đông, Đông Âu, Nam Á, Ai Cập, Nam Mỹ, Asean... tránh lệ thuộc quá nhiều vào một thị trường duy nhất. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, chất lượng hàng hóa, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại. Phần đầu giá trị tăng thêm ngành dịch vụ **tăng trưởng 8,6%** so với năm 2024; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng (giá hiện hành) **tăng 13,4%** so với năm 2024.

- Theo dõi chặt chẽ tình hình của các doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh nhất là các doanh nghiệp có hoạt động xuất nhập khẩu sang thị trường Mỹ để kịp thời nắm bắt, tham mưu cho UBND tỉnh các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư giảm thiểu những tác động bất lợi từ chính sách thuế đối ứng của Mỹ và đẩy mạnh hoạt động sản xuất, kinh doanh, tìm kiếm thị trường mới tiềm năng...

- Tham mưu cho UBND tỉnh phối hợp với Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) đôn đốc tiến độ triển khai dự án Nhà máy thủy điện Hòa Bình mở rộng để phát điện tổ máy 1 đúng tiến độ. Duy trì năng lực sản xuất điện của các dự án điện hiện hữu; đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự án điện đang triển khai, đảm bảo cung ứng đủ điện cho sản xuất và bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia. Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo giải phóng mặt bằng công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng

điểm ngành năng lượng triển khai trên địa bàn tỉnh Phú Thọ: Dự án đường dây 500 kV Lào Cai- Vĩnh Yên; Dự án đường dây 220kV đầu nối TBA 220kV Nghĩa Lộ - TBA 500kV Việt Trì; Đường dây 220kV và TBA 220kV Phú Thọ 2; Dự án Trạm biến áp 500kV Vĩnh Yên và đường dây đầu nối; Dự án TBA 220kV Bá Thiện và đường dây 220kV Việt Trì - Tam Dương - Bá Thiện; Dự án xuất tuyến 110kV sau TBA 220kV Bá Thiện; GPMB hạ tầng lưới điện đến 35KV phục vụ dự án Đường sắt HP-HN-LC; Đường dây 500/220 kV Nho Quan - Phủ Lý - Thường Tín...

2.3. Ban quản lý các Khu công nghiệp

- Chủ trì phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường rà soát, tham mưu cụ thể cho UBND tỉnh các giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong việc đầu tư xây dựng, hoàn thiện hạ tầng các khu công nghiệp: Cẩm Khê, Trung Hà II, Sông Lô I, Sông Lô II, Tam Dương I- KV2, Tam Dương II - Khu A, Nam Bình Xuyên, Thái Hòa - Liễn Sơn, Phúc Yên, Đồng Sóc, Yên Quang và KCN Bình Phú nhất là về bồi thường, giải phóng mặt bằng, giao đất, xác định giá thuê đất và nguồn đất san nền...

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công thương, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường liên quan tạo điều kiện thuận lợi cho các dự án đã đi vào hoạt động gia tăng sản lượng sản xuất; đồng thời tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ tích cực cho **43 dự án** dự kiến đi vào hoạt động trong 6 tháng cuối năm nhằm đóng góp cho tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

- Hoàn thiện, trình UBND tỉnh phê duyệt phân khu xây dựng 12 khu công nghiệp (*Lập Thạch I, Lập Thạch II, Bình Xuyên – Yên Lạc I, Bình Xuyên – Yên Lạc II, Thái Hoà – Liễn Sơn – Liễn Hoà – KVI, KCN Yên Lạc, Thanh Ba, Đoan Hùng-Giai đoạn 1, Tam Dương II-Khu B, KCN Đồng Sóc – Yên Lạc, Lạc Thịnh và Thanh Cao*) và chấp thuận chủ trương đầu tư đối với 05 khu công nghiệp (*Tam Nông, Thanh Hối, Phù Ninh, Trung Hà 2 và Tam Dương I – Khu vực 3*).

- Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư, đổi mới cách thức, phương pháp xúc tiến thu hút đầu tư theo hướng chủ động, tích cực; kêu gọi đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các đối tác tiềm năng, trong đó chú trọng đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư tại chỗ; tăng cường sự phối hợp giữa Ban Quản lý các Khu công nghiệp với các cơ quan quản lý nhà nước của tỉnh; bộ ngành trung ương và các tổ chức, hiệp hội doanh nghiệp trong và nước ngoài. Xây dựng định vị thương hiệu mới về Ban Quản lý các Khu công nghiệp Phú Thọ đối với các đối tác, các nhà đầu tư, doanh nghiệp. Phấn đấu thu hút vốn đầu tư FDI đạt **900 triệu USD** và **11.800 tỷ đồng vốn DDI**.

- Tăng cường hậu kiểm, giám sát đánh giá đầu tư, kiên quyết thu hồi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư các dự án chậm tiến độ và nhà đầu tư không có năng lực triển khai dự án theo quy định của pháp luật. Tham mưu cho cấp có thẩm quyền tháo gỡ điểm nghẽn trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch để thu hút các dự án đầu tư. Rà soát các quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, lao động và môi trường để đề xuất điều chỉnh nếu gây cản trở, vướng mắc cho doanh nghiệp. Thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản hoá thủ tục hành chính; ứng dụng triệt để công nghệ thông tin vào công tác giải quyết thủ tục hành

chính, công khai, minh bạch các thủ tục hành chính để nhà đầu tư dễ dàng tiếp cận thông tin.

- Phối hợp với Sở Công thương theo dõi chặt chẽ tình hình của các doanh nghiệp, nhà đầu tư có hoạt động xuất nhập khẩu sang thị trường Mỹ để kịp thời tham mưu các giải pháp phù hợp với chính sách thuế đối ứng của Mỹ.

2.4. Sở Xây dựng

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương tháo gỡ các vướng mắc, tham mưu các giải pháp cụ thể xử lý, giải quyết, thúc đẩy triển khai các dự án đầu tư hạ tầng đô thị, dự án nhà ở xã hội chậm tiến độ, chậm triển khai, chậm đưa vào sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu cho UBND tỉnh các giải pháp đẩy mạnh phát triển nhà ở xã hội, đáp ứng nhu cầu nhà ở cho người dân và góp phần phục hồi, phát triển thị trường bất động sản an toàn, hiệu quả, bền vững. Phấn đấu 6 tháng cuối năm 2025 khởi công **thêm 07 dự án nhà ở xã hội** (*Khu đô thị Hùng Vương – Tiền Châu; Khu nhà ở đô thị phường Liên Bảo; Khu nhà ở xã hội cao tầng cho công nhân tại khu vực Góc Nụ; Nhà ở khu thiết chế công đoàn KCN Bá Thiện; Khu nhà ở xã hội NO3; Khu nhà ở xã hội Tiên Cát; Khu nhà ở xã hội Văn Cơ*), đồng thời tích cực tham mưu, trình cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án nhà ở xã hội mới theo quy định của pháp luật. Phấn đấu số căn hộ nhà ở xã hội hoàn thành lũy kế đến năm 2025 **đạt 4.348 căn**.

- Theo dõi, đôn đốc các Ban Quản lý dự án đầu tư tích cực phối hợp với UBND các xã, phường tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy tiến độ thi công, tiến độ giải ngân các dự án lớn, dự án trọng điểm nhằm tạo động lực cho tăng trưởng kinh tế năm 2025. Tăng cường quản lý các hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh, phấn đấu giá trị gia tăng theo giá so sánh ngành xây dựng năm 2025 tăng **10,7%** so với năm 2024.

- Chủ trì tham mưu triển khai tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc liên quan tới việc khai thác, cung ứng vật liệu xây dựng, kịp thời công bố chỉ số giá xây dựng, giá vật liệu xây dựng đảm bảo đầy đủ, phù hợp với giá thị trường, đúng quy định pháp luật.

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương, các BQL dự án đầu tư khu vực Vĩnh Phúc, Phú Thọ, Hòa Bình chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, dự án giao thông quan trọng, dự án liên vùng, liên tỉnh như: Dự án cao tốc Hòa Bình - Mộc Châu, đường Hòa Lạc - Hòa Bình và cải tạo, nâng cấp quốc lộ 6 đoạn qua Xuân Mai - Hòa Bình, đường liên kết vùng Hòa Bình - Hà Nội và cao tốc Sơn La (Hòa Bình - Mộc Châu), Hạ tầng giao thông kết nối Vùng Thủ đô trên địa bàn tỉnh, đường song song đường sắt Hà Nội- Lào Cai đoạn qua địa bàn tỉnh Phú Thọ, đường giao thông liên vùng kết nối đường Hồ Chí Minh với Quốc lộ 70B, quốc lộ 32C tỉnh Phú Thọ đi tỉnh Yên Bái... Phối hợp với các cơ quan Trung ương, UBND các xã, phường triển khai các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của tỉnh đối với các nội dung triển khai tuyến đường sắt Hải Phòng - Hà Nội - Lào Cai, tuyến đường điện 500KV mạch 3 Lào Cai- Vĩnh Yên, đường Quốc lộ 2 đoạn Vĩnh Yên- Việt Trì, cầu Phong Châu, tuyến nối cao tốc Nội Bài - Lào Cai với cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ; đường liên kết vùng Hoà

Bình- Hà Nội và cao tốc Sơn La...

2.5. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Tiếp tục triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách lĩnh vực nông nghiệp và môi trường đã ban hành đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn, nhằm đẩy mạnh, phát triển sản xuất và tiêu thụ nông sản gắn với xây dựng Nông thôn mới và nâng cao hiệu quả quản lý tài nguyên, khoáng sản.

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, thiên tai, bão, lũ; tham mưu, chỉ đạo ứng phó kịp thời, hiệu quả, giảm thiểu đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra. Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn người dân phát triển sản xuất, thực hiện chuyển đổi cơ cấu giống, cây trồng, vật nuôi, sản phẩm phù hợp với lợi thế và nhu cầu thị trường, thích ứng với biến đổi khí hậu; cơ cấu lại lĩnh vực chăn nuôi, thủy sản, lâm nghiệp. Tăng cường ứng dụng khoa học kỹ thuật mới, công nghệ cao, công nghệ số vào sản xuất, phát triển nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp tuần hoàn... Sản đầu tăng trưởng giá trị tăng thêm ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản **tăng 3,5%** so với năm 2024.

- Phối hợp với UBND các xã, phường và các cơ quan liên quan tham mưu việc triển khai xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh trong điều kiện, bối cảnh hợp nhất các xã, phường; phối hợp với các ngành, các cấp tham mưu UBND tỉnh tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc và triển khai các dự án cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh. Sản đầu đến hết năm 2025, toàn tỉnh có **84 xã đạt chuẩn nông thôn mới**, trong đó có **03 xã nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu**; có **728 sản phẩm OCOP đạt 3 sao** trở lên (bao gồm chứng nhận và nâng hạng sản phẩm).

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đảm bảo gắn kết với các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; quản lý, sử dụng bền vững, hiệu quả các nguồn tài nguyên đất, tài nguyên nước, khoáng sản; nâng cao hiệu quả sử dụng đất sản xuất. Hoàn thiện công tác xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng, hệ thống thông tin hồ sơ địa chính, khoáng sản, bảo vệ môi trường. Tham mưu thực hiện công tác định giá đất cụ thể theo quy định. Chủ động phối hợp với các địa phương tham mưu cấp có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để triển khai các công trình, dự án.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ môi trường; kiểm soát, giám sát các nguồn thải, bảo đảm vệ sinh môi trường, nhất là các nguồn xả thải tại các khu, cụm công nghiệp, các làng nghề, khu chăn nuôi tập trung; tiếp tục phối hợp tập trung giải quyết các vướng mắc để triển khai các dự án xây dựng nhà máy xử lý rác thải tập trung; các vấn đề vướng mắc về đất san lấp để triển khai các dự án; việc cải tạo, xử lý và phục hồi môi trường các bãi chôn lấp rác thải... Sản đầu hết năm 2025 tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 82%; tỷ lệ cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 56%; tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý đạt 100%. Tham mưu và thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ về công tác ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai hiệu quả các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, chuyển đổi số trong nông nghiệp và môi trường. Ứng dụng công nghệ số

vào hoạt động quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên, môi trường, thủy lợi, thủy văn.

2.6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Tham mưu, đề xuất thành lập: (i) Ban Chỉ đạo du lịch tỉnh Phú Thọ; (ii) Hiệp hội Du lịch tỉnh Phú Thọ.

- Tăng cường quảng bá hình ảnh và các giá trị văn hóa đặc trưng của vùng Đất Tổ trong không gian phát triển mới với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, đặc biệt là hai di sản văn hóa phi vật thể “Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương” và “Hát Xoan Phú Thọ”.

- Tiếp tục đầu tư cơ sở hạ tầng các trung tâm du lịch trọng điểm; tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án du lịch có quy mô lớn như dự án quần thể khu du lịch sinh thái Cuối Hạ, dự án Khu đô thị sinh thái, du lịch, nghỉ dưỡng và sân golf Tam Nông, tháo gỡ những vướng mắc, triển khai dự án khu du lịch nghỉ dưỡng sinh thái Tam Đảo 2... Nâng cao chất lượng dịch vụ, nguồn nhân lực phục vụ khách quốc tế.

- Tổ chức triển khai hiệu quả các chương trình kích cầu du lịch năm 2025 với chủ đề “*Phú Thọ - Đi để yêu*”. Hướng dẫn, chỉ đạo các đơn vị kinh doanh du lịch nâng cao chất lượng dịch vụ, phát triển đa dạng các sản phẩm du lịch, như: du lịch tâm linh, du lịch thể thao, du lịch sinh thái, du lịch trải nghiệm, du lịch cộng đồng, du lịch làng nghề,...

- Khảo sát, đánh giá tài nguyên, sản phẩm du lịch; xây dựng phương án hỗ trợ phát triển, kết nối sản phẩm tour du lịch tỉnh Phú Thọ và xây dựng bộ sản phẩm, định vị thương hiệu du lịch Phú Thọ mới. Phấn đấu đón **14,5 triệu lượt khách** du lịch với tổng thu từ du lịch đạt khoảng **14,8 nghìn tỷ đồng**.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường tham mưu triển khai các nội dung phát triển ngành công nghiệp văn hóa, trong đó hoàn thành dự án Nhà văn hóa Nghệ thuật tỉnh Phú Thọ; tăng cường tổ chức các hoạt động, sự kiện văn hóa - thể thao - du lịch, giải trí lớn nhằm thu hút khách du lịch đến tỉnh.

2.7. Sở Nội vụ

- Tham mưu triển khai Luật Tổ chức chính quyền địa phương (sửa đổi) và các Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã và tổ chức thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh. Rà soát các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức sau khi hợp nhất tỉnh để đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành kịp thời. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiên quyết khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, sợ sai, sợ trách nhiệm.

- Chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh các giải pháp bảo đảm cân đối cung - cầu lao động, đáp ứng yêu cầu của thị trường, doanh nghiệp, người sử dụng lao động và bảo đảm việc làm cho người lao động. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các trung tâm giới thiệu việc làm. Tăng cường công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc và tiếp tục tham mưu các biện pháp, giải pháp duy trì, cải thiện xếp hạng các Chỉ số cải cách hành chính (Par Index), Chỉ số Hiệu quả quản trị hành chính công (PAPI), Chỉ số đo lường sự hài lòng của người

dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

- Tham mưu thực hiện hiệu quả chính sách an sinh xã hội, chính sách, chế độ ưu đãi của Trung ương và của tỉnh đến người có công với cách mạng và thân nhân người có công.

2.8. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tham mưu triển khai hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2023 của BCH Trung ương Đảng về “Đổi mới căn bản giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” và các Chương trình, Kế hoạch của Tỉnh ủy, trong đó: Ưu tiên nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo; sắp xếp mạng lưới theo hướng tinh gọn, hiệu quả; duy trì và tiếp tục cải thiện thứ hạng giáo dục đại trà, giáo dục mũi nhọn; từng bước phát triển Phú Thọ thành trung tâm giáo dục chất lượng cao của vùng ở một số cấp học, bậc học, ngành đào tạo.

- Xây dựng kế hoạch phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế tri thức, kinh tế số, các ngành mới, nhất là trí tuệ nhân tạo, khoa học dữ liệu, vi mạch bán dẫn... Thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển nguồn nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn, Đề án phát triển nguồn nhân lực phục vụ phát triển công nghệ cao...

2.9. Sở Khoa học và Công nghệ

- Tham mưu cho UBND tỉnh cụ thể hóa Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia để kịp thời triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu cho UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 15/2020/NQ- HĐND ngày 09/12/2020 về hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất công nghiệp vừa và nhỏ đầu tư đổi mới, hiện đại hoá công nghệ trong các lĩnh vực ưu tiên phát triển trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

- Thực hiện hiện quả các nhiệm vụ quản lý nhà nước về xác lập quyền sở hữu công nghiệp, phát triển tài sản trí tuệ, an toàn bức xạ và an ninh nguồn phóng xạ... Xây dựng, triển khai các kế hoạch về truy xuất nguồn gốc, mã số mã vạch, ghi nhãn hàng hóa và công bố tiêu chuẩn chất lượng cho các sản phẩm nông lâm thủy sản, thực phẩm trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; Nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh và phát triển Nhãn hiệu chứng nhận Chè Phú Thọ.

- Xây dựng mô hình trình diễn ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ, các giống cây trồng mới; công thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; hỗ trợ điểm sản xuất, hoàn thiện công nghệ cho doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo...

- Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông phát triển hạ tầng dịch vụ, phủ sóng thông tin di động 5G đến 100% xã, phường, các khu công nghiệp/cụm công nghiệp, các khu vực/địa điểm du lịch trong tỉnh; tỷ lệ người dân sử dụng Internet đạt tối thiểu **trên 90%**. Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch chỉnh trang, hạ ngầm cáp viễn thông trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu cho UBND tỉnh triển khai các nhiệm vụ, kế hoạch chuyển đổi số sâu rộng, toàn diện, bứt phá, nhất là xây dựng cơ chế, chính sách thông thoáng, hạ tầng số hiện đại, nền kinh tế số rộng khắp, nhân lực số chất lượng cao, bảo đảm an ninh, an toàn mạng. Nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hóa và dựa trên dữ liệu.

2.10. Sở Y tế

- Tập trung cao cho công tác phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm, đặc biệt chủ động kế hoạch, ứng phó chính xác diễn biến các dịch bệnh mới nổi, tái nổi trên địa bàn tỉnh. củng cố vững chắc hệ thống tiêm chủng, thực hiện tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch, an toàn, nhanh nhất. Đảm bảo công tác an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn tỉnh, không để xảy ra vụ ngộ thực phẩm tập thể nghiêm trọng.

- Hoàn thiện và nâng cao chất lượng mạng lưới y tế các tuyến. Tăng cường đầu tư về cơ sở vật chất, thiết bị, nhân lực, thuốc thiết yếu cho các cơ sở y tế còn khó khăn, cơ sở vật chất đã xuống cấp. Nâng cao chất lượng hoạt động của các bệnh viện, các trung tâm và các cơ sở y tế. Tiếp tục tập trung xây dựng tỉnh Phú Thọ trở thành trung tâm y tế chuyên sâu của khu vực Trung du miền núi phía Bắc đáp ứng nhu cầu chăm sóc, bảo vệ sức khỏe ngày càng cao của nhân dân trong tỉnh và của vùng.

2.11. Sở Ngoại vụ

- Tham mưu cho UBND tỉnh triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết số 59-NQ/TW, ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; phát huy tối đa vai trò của ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân trên cơ sở chủ trương, định hướng của Trung ương nhằm đẩy mạnh hợp tác về thương mại, đầu tư, du lịch, lao động với các thị trường lớn, các đối tác đầu tư chủ chốt, quan trọng, nhất là khu vực Đông Bắc Á, châu Âu, châu Mỹ, đồng thời khai phá nhiều thị trường mới, còn nhiều dư địa, giàu tiềm năng tại khu vực Mỹ La-tinh; phát triển các mối quan hệ hợp tác hữu nghị với các địa phương, các tổ chức quốc tế, tăng cường giao lưu văn hóa, hợp tác trên nhiều lĩnh vực, tạo điều kiện quảng bá hình ảnh của tỉnh ra thế giới, khu vực.

2.12. Sở Tư pháp

- Tham mưu ban hành Chương trình/Kế hoạch để cụ thể hóa triển khai thực hiện Nghị quyết 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương tiếp tục rà soát, tham mưu cho UBND tỉnh xử lý kịp thời các Quyết định, Nghị quyết không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, khả thi, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh.

- Chủ động đẩy mạnh truyền thông chính sách, nhất là các chính sách có tác động lớn đến xã hội, người dân, doanh nghiệp.

2.13. Thuế tỉnh Phú Thọ

- Tăng cường quản lý nguồn thu, chống thất thu ngân sách và điều chỉnh việc

phân cấp quản lý thu ngân sách trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong thu, chi ngân sách nhà nước, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời. Tiếp tục rà soát các nguồn thu có dư địa tăng thu; tăng thu qua thanh tra, kiểm tra; tăng thu qua thu nợ; tập trung quyết liệt vào các khoản thu, sắc thuế chưa đạt tiến độ thu bình quân. Phấn đấu tổng thu ngân sách nhà nước năm 2025 do cơ quan thuế quản lý đạt **45 nghìn tỷ đồng**.

- Tăng cường công tác quản lý đối với các khoản thu từ đất đai, tài nguyên, khoáng sản, quỹ nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước; chống gian lận thương mại, chuyển giá, trốn thuế; chống thất thu và thu hồi nợ thuế, đặc biệt là trong các lĩnh vực như kinh doanh thương mại đô thị, kinh doanh trên nền tảng số, kinh doanh bất động sản, kinh doanh xăng dầu, khai thác tài nguyên, khoáng sản...

2.14. Đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – Chi nhánh khu vực 4

- Triển khai và tổ chức thực hiện nghiêm túc, kịp thời, đầy đủ, hiệu quả các cơ chế, chính sách về tiền tệ, hoạt động ngân hàng theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

- Chủ động tham mưu cho UBND tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách của ngành Ngân hàng, các chương trình phát triển kinh tế trọng điểm, thế mạnh của tỉnh. Triển khai các chính sách cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn. Thực hiện hiệu quả chương trình cho vay nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ; chương trình tín dụng đối với lĩnh vực nông, lâm nghiệp và thủy sản.

- Tiếp tục triển khai, chỉ đạo các Tổ chức tín dụng thực hiện tiết giảm chi phí, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tăng cường chuyển đổi số... để giảm mặt bằng lãi suất cho vay hỗ trợ cho sản xuất, kinh doanh hướng tín dụng vào các lĩnh vực ưu tiên, các động lực tăng trưởng truyền thống của nền kinh tế, phấn đấu đạt tăng trưởng theo Kế hoạch đề ra. Điều hành tỷ giá theo hướng linh hoạt, quản lý thị trường vàng hiệu quả.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức các Hội nghị kết nối ngân hàng - doanh nghiệp bằng nhiều hình thức, kịp thời nắm bắt và xử lý, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của khách hàng đảm bảo hiệu quả, thực chất.

- Phấn đấu huy động vốn tín dụng **tăng 11-13%** và dư nợ tín dụng đạt 340 nghìn tỷ đồng, **tăng 12-14%** so với năm 2024.

2.15. Kho bạc Nhà nước khu vực VIII

Phối hợp chặt chẽ với các Chủ đầu tư và các Ban Quản lý dự án rà soát tất cả các dự án có dư tạm ứng quá hạn; đôn đốc các Chủ đầu tư, các Ban Quản lý dự án thực hiện thu hồi hết các khoản tạm ứng quá hạn. Tăng cường kiểm soát chi, kịp thời nắm bắt và xử lý đầy đủ các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện kiểm soát chi Ngân sách nhà nước theo đúng thẩm quyền. Trường hợp vượt thẩm quyền, tổng hợp và đề xuất kịp thời các giải pháp tháo gỡ với cấp có thẩm quyền để xem xét giải quyết. Có báo cáo kết quả tháng gửi Sở Tài chính để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh.

2.16. Hải quan Phú Thọ, Hòa Bình, Vĩnh Phúc - Chi Cục Hải quan Khu vực I

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp tạo thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu

của các doanh nghiệp trên địa bàn.

- Chủ động tìm hiểu, nắm bắt các vướng mắc, khó khăn của doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu trên địa bàn để hỗ trợ, xử lý, đồng hành cùng doanh nghiệp trong việc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết các vướng mắc, thúc đẩy tăng trưởng các khoản thu từ xuất nhập khẩu vào ngân sách tỉnh.

- Bám sát nắm bắt tình hình triển khai các dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư, dự án đang hoàn thiện thủ tục đầu tư, các doanh nghiệp mới thành lập sau khi cấp Giấy chứng nhận đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh có phát sinh hoạt động xuất nhập khẩu để hướng dẫn thực hiện thủ tục hải quan thuận lợi, đúng quy định.

- Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh báo cáo, đề xuất Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh Quyết định số 23/2019/QĐ-TTg về danh mục hàng hóa nhập khẩu phải làm thủ tục hải quan tại cửa khẩu theo hướng cho phép áp dụng cơ chế chuyển cửa khẩu đối với hàng hóa tiêu dùng nhập khẩu là ô tô nguyên chiếc dưới 16 chỗ ngồi và xe mô tô 2 bánh dung tích xi lanh trên 125cm³ của Công ty Toyota/Honda từ cảng, cửa khẩu về làm thủ tục hải quan tại Hải quan Phú Thọ - Chi Cục Hải quan Hà Nội nhằm tăng ngân sách địa phương.

2.17. Thống kê tỉnh Phú Thọ

- Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường định kỳ hằng tháng cung cấp số liệu đánh giá, phân tích thực trạng phát triển các ngành, lĩnh vực, địa phương theo các kịch bản tăng trưởng đã đề ra.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường rà soát, điều tra, cập nhật xây dựng hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp xã, phường mới sau sáp nhập, hợp nhất để làm căn cứ chỉ đạo, điều hành.

- Rà soát, thống kê, tổng hợp các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu của tỉnh đến năm 2025 ở vị trí thấp so với vùng Trung du và Miền núi Bắc Bộ báo cáo UBND tỉnh để có giải pháp thúc đẩy, phát triển phù hợp.

2.18. Các Ban Quản lý dự án khu vực Phú Thọ, Hòa Bình, Vĩnh Phúc

- Tiếp tục chỉ đạo, kiểm tra đôn đốc, giám sát các nhà thầu tập trung nguồn lực triển khai dự án đầu tư công đảm bảo chất lượng, tiến độ nhất là các dự án liên vùng, liên tỉnh như: Dự án cao tốc Hòa Bình - Mộc Châu; Đường Hòa Lạc - Hòa Bình và cải tạo, nâng cấp quốc lộ 6 đoạn qua Xuân Mai - Hòa Bình; Đường liên kết vùng Hòa Bình - Hà Nội và cao tốc Sơn La (Hòa Bình - Mộc Châu); Hạ tầng giao thông kết nối Vùng Thủ đô trên địa bàn tỉnh; Đường song song đường sắt Hà Nội- Lào Cai đoạn qua địa bàn tỉnh Phú Thọ; Đường giao thông liên vùng kết nối đường Hồ Chí Minh với Quốc lộ 70B, Quốc lộ 32C tỉnh Phú Thọ đi tỉnh Yên Bái (cũ)... Phần đầu hoàn thành 100% kế hoạch giải ngân 6 tháng cuối năm và cả năm 2025 theo kế hoạch được giao.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các thủ tục đầu tư đối với các dự án đã được thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định pháp luật.

2.19. Ủy ban nhân dân các xã, phường

Ngoài những nhiệm vụ chung tại khoản 1, điều này, UBND các xã, phường triển khai các nhiệm vụ sau:

- Báo cáo cấp ủy, HĐND cùng cấp (nếu cần thiết) để ra nghị quyết tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và cụ thể hóa triển khai các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao tại Quyết định này với tinh thần quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, kịp thời, linh hoạt, hiệu quả, hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu tăng trưởng, thu chi ngân sách, giải ngân vốn đầu tư công và bồi thường giải phóng mặt bằng.

- Chủ trì triển khai tích cực các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tháo gỡ những khó khăn về công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng triển khai các dự án lớn, dự án, động lực cho tăng trưởng kinh tế. Trong đó sớm thành lập Ban chỉ đạo giải phóng mặt bằng cấp xã do người đứng đầu cấp ủy làm Trưởng ban để tập trung, huy động hệ thống chính trị chỉ đạo công tác giải phóng mặt bằng và thực hiện các dự án trọng điểm tạo động lực cho tăng trưởng, phát triển kinh tế của tỉnh năm 2025 và các năm tiếp theo.

(Chi tiết các chỉ tiêu kinh tế - xã hội; danh mục các dự án dự kiến đi vào hoạt động sản xuất và các dự án cần tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ có phụ lục 1,2,3,4,5,6 đính kèm)

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc và Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Trần Duy Đông

PHỤ LỤC VI: CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG CẦN TẬP TRUNG CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số: 554/QĐ-UBND ngày 7 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh Phú Thọ)

STT	Tên dự án	Quy mô dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng mức đầu tư được duyệt (Tỷ đồng)	Khó khăn vướng mắc	Chủ đầu tư	Cơ quan chủ trì theo dõi, đôn đốc, đánh giá	Lãnh đạo tỉnh phụ trách, chỉ đạo
I	KHU VỰC PHÚ THỌ (CỦ)							
1	Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 313G huyện Tân Sơn (Đoạn QL 32 đi QL 70B huyện Yên Lập) và đường nối QL 70 đi đường tỉnh 313D huyện Yên Lập	TMĐT 326,25 tỷ đồng, tổng chiều dài 03 tuyến 36,4 km		326.25	- Công tác BT, GPMB: còn vướng mắc hơn 0,9 km thi công phần lề, rãnh thoát nước - Nguyên nhân: Một số hộ dân dự kiến vận động hiến đất đang yêu cầu có kinh phí bồi thường, GPMB, yêu cầu xây lại tường rào, vật kiến trúc	Ban quản lý DA ĐTXD tỉnh	Ban quản lý DA ĐTXD tỉnh	Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phan Trọng Tấn
2	Nhà văn hóa nghệ thuật tỉnh Phú Thọ			425.96	Dự án cơ bản đã hoàn thành. Thiếu vốn thực hiện dự án. Đề nghị bổ sung nguồn vốn còn thiếu trong tháng 7/2025 cho dự án là 70,0 tỷ đồng	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch	Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Huy Ngọc

3	Đường giao thông liên vùng kết nối đường Hồ Chí Minh với Quốc lộ 70B, quốc lộ 32C tỉnh Phú Thọ đi tỉnh Yên Bái	TMĐT 2.120 tỷ đồng, tuyến chính dài 53,5 km, tuyến nhánh nối KCN Cẩm Khê dài 3,08 km, tuyến đường kéo dài từ điểm đầu của tuyến chính (tại km0) đến quốc lộ 32 (tại km76+150) dài 3,726km		2,120.00	Tuyến chính: - Đoạn 2,45km đầu tuyến (tiếp tục thực hiện theo NQ 21/NQ-HĐND): đơn vị thi công nhận bàn giao được 1,914 km/2,452 km (còn 0,538 km vướng mắc) - Đoạn từ Km2+452 đến cuối tuyến và 1,23 km đoạn vượt nhánh rẽ: Đơn vị thi công nhận bàn giao 100% và 1,23km/1,23km vượt nhánh rẽ. 66,425 tỷ NSĐP năm 2025 bố trí hoàn trả vốn ứng năm 2024	Ban quản lý DA ĐTXD tỉnh	Ban quản lý DA ĐTXD tỉnh	Phó Chủ tịch UBND tỉnh Quách Tất Liêm
4	Đường giao thông kết nối từ đường tỉnh 323 đến QL2 huyện Phù Ninh Phú Thọ	TMĐT 225 tỷ đồng, tổng chiều dài tuyến 6,25 km		225.00	Còn 0,11km mặt bằng chưa thực hiện bàn giao. Tại vị trí nút giao 9 đoạn Km6+214 - Km6+300 chưa GPMB, đang thực hiện công tác triển khai khu TĐC để đền bù đất cho dân.. Có 03 hộ chưa nhận tiền đền bù, 23 hộ chưa phê duyệt phương án bồi thường. + Vốn ứng chưa hoàn trả 0,919 tỷ đồng; + Vốn NSTW giảm 236,07 triệu đồng do nộp trả NSNN chi phí bồi thường, HT và TĐC hộ ông Nguyễn Văn Chang.	Ban quản lý DA ĐTXD tỉnh	Ban quản lý DA ĐTXD tỉnh	Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phan Trọng Tấn
5	Đường nối Đường Hùng Vương qua Nguyễn Tất Thành Đường Phù Đổng	TMĐT 445 tỷ đồng, tuyến chính dài 3,76 km, tuyến nhánh dài 0,17 km		445.10	Tồn tại, vướng mắc trong công tác bồi thường, GPMB: Hiện còn 0,5 km mặt bằng chưa bàn giao cho đơn vị thi công. - Công tác kê khai, kiểm đếm, phê duyệt phương án BT: Đang tổ chức kiểm đếm tính toán phương án bồi thường cho 29 hộ dân.	Ban quản lý DA ĐTXD tỉnh	Ban quản lý DA ĐTXD tỉnh	Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phan Trọng Tấn

6	Đường giao thông nối từ đường tỉnh 325B (cụm công nghiệp Bắc Lâm Thao) – quốc lộ 2 – đường tỉnh 323H – đường huyện P2 (Cụm Công nghiệp Phú Gia, huyện Phù Ninh)	TMĐT 245,1 tỷ đồng, tuyến chính 6,3 km; tuyến nhánh 0,9 km		245.13	- Tại xã Phú Lộc: Vướng mắc một số hộ liên quan đến vật kiến trúc, một số hộ kiểm kê thiếu; đặc biệt còn 0,3 km đoạn nút giao QL2 và nút giao với đường ĐT.323H;- Tại xã Gia Thanh: Đã tiến hành kiểm kê, công khai phương án nhưng còn một số hộ chưa đồng ý	Ban quản lý DA ĐTXD tỉnh	Ban quản lý DA ĐTXD tỉnh	Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phan Trọng Tấn
7	Tuyến đường kết nối từ Km30 Cao tốc Tuyên Quang- Phú Thọ đi trung tâm huyện Thanh Ba	TMĐT 250 tỷ đồng, chiều dài tuyến là 7,34 km		250.00	- Công tác bồi thường, GPMB: Hiện còn 0,73 km mặt bằng chưa bàn giao Nguyên nhân: + 54 hộ chưa nhận đền bù GPMB; + Tiến độ xây dựng khu TĐC còn chậm, hiện đang thi công xây dựng phần san nền và hệ thống thoát nước	Ban quản lý DA ĐTXD tỉnh	Ban quản lý DA ĐTXD tỉnh	Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phan Trọng Tấn
8	Cải tạo nâng cấp tuyến đường nối đường tỉnh 325B kết nối đường HCM đi cầu Ngọc Tháp và tuyến cứu hộ cứu nạn.	TMĐT 270,3 tỷ đồng, tổng chiều dài 7,97km, địa bàn TX Phú Thọ 04km; huyện Lâm Thao 3,97 km		300.00	- Công tác BT, GPMB còn vướng mắc 0,3km/7,96 km mặt bằng chưa thực hiện bàn giao; + Địa bàn huyện Lâm Thao: Một số hộ dân đã thực hiện kiểm đếm nhưng chưa bàn giao mặt bằng. - Bố trí vốn, giải ngân: Đã giải ngân 240/240 tỷ đồng KH vốn giao, đã thu hồi hết vốn đã tạm ứng. - Nguyên nhân: - Một số hộ dân chưa đồng ý về đơn giá bồi thường, các hộ dân coi nói trên hành lang giao thông đã bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công.	Ban quản lý DA ĐTXD tỉnh	Ban quản lý DA ĐTXD tỉnh	Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phan Trọng Tấn
9	Đường Thanh Thủy- Thanh Sơn giai đoạn 2021-2025	TMĐT 250 tỷ đồng, tuyến chính dài 7,56 km, cải tạo 02 tuyến nhánh dài 4,65 km		250.00	Còn vướng mặt bằng 0,48 km của 05 hộ gia đình, cá nhân có đất ở và nhà ở trong phạm vi thực hiện dự án.	Ban quản lý DA ĐTXD tỉnh	Ban quản lý DA ĐTXD tỉnh	Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phan Trọng Tấn

10	Tu bổ, tôn tạo hạ tầng cảnh quan Khu Di tích Lịch sử Đền Hùng	TMĐT 300 tỷ đồng – NSTW 88 tỷ đồng		125.00	Dự án được HĐND Quyết định chủ trương đầu tư gồm 06 hạng mục công trình, hiện tại được cấp thẩm quyền Quyết định đầu tư 04 hạng mục (trong đó đã được chủ đầu tư thực hiện 01 hạng mục) còn lại 02 hạng mục (số 5 và 6) chưa được phê duyệt quyết định đầu tư do chưa cân đối được nguồn vốn.	Ban quản lý DA ĐTXD tỉnh	Ban quản lý DA ĐTXD tỉnh	Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Huy Ngọc
11	Tuyến đường nối cao tốc Nội Bài - Lào Cai với cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ			692.57	- '22 hộ không đồng ý kiểm kê do vướng mắc về hồ sơ đất đai, đơn giá thấp, đề nghị được tính toán vật kiến trúc coi nói. - 01 hộ dân không đến kiểm kê.	Sở Xây dựng	Sở Xây dựng	Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phan Trọng Tấn
12	Cải tạo, gia cố và nâng cấp đường Âu Cơ	TMĐT 1.496,9 tỷ đồng, chiều dài 40,6km- giai đoạn I: 18,78km- 718,7 tỷ đồng; giai đoạn II: 21,82km- 778,1 tỷ đồng		1,496.72	1. Xã Bình Phú: 16 hộ chưa bố trí TĐC (08 hộ vào TĐC Tay Kèo, 08 hộ vào TĐC Đồng Ré); 02 hộ chưa duyệt PABT (01 hộ đất NN, 01 hộ VKT).2. Xã An Đạo: 02 hộ chưa bố trí TĐC; 29 hộ chưa duyệt PABT (24 hộ đang công khai PABT, 03 hộ chưa làm thủ tục bồi thường, 01 chưa đồng ý phương án bồi thường do có 1 phần đất chồng lấn vào phạm vi đã bồi thường); 01 hộ tại khu 1 ra rào đường không cho thi công.3. Xã Phù Ninh: 02 hộ (Ô Trụ, Ô Lý chưa bố trí TĐC); 02 hộ (Ô Sơn, Ô Nhân), UBND tỉnh đã cho chủ trương tháo gỡ vướng mắc.4. Xã Tiên Du: 08 hộ chưa bố trí TĐC (khu TĐC chưa được phê duyệt QH) và 05 hộ chưa làm thủ tục bồi thường.5. Xã Bảo Thanh: 22 hộ chưa bố trí TĐC (6 hộ vào khu TĐC Trại Gà, 16 hộ vào khu TĐC Đình Bính). Đến nay	Ban quản lý DA ĐTXD tỉnh	Ban quản lý DA ĐTXD tỉnh	Phó Chủ tịch UBND tỉnh Quách Tất Liêm

					các khu TĐC Trại Gà đã xong, TĐC Đình Bình xong 07 lô đất. Năm 2023 UBND huyện đã tạm phê duyệt PABT 8 hộ nhưng chưa thông báo để trả tiền, đề nghị kiểm tra và duyệt PABT chính thức. 6. Xã Liên Hoa: 02 hộ (01 hộ phải điều chỉnh loại đất thu hồi, 01 hộ thuộc trường hợp Viện kiểm sát kiến nghị thu hồi quyền sử dụng đất). 7. Xã Chân Mộng (xã Minh Phú cũ): 07 hộ (05 hộ chưa bố trí TĐC, 02 hộ chưa duyệt bồi thường để làm khu TĐC).			
13	Cải tạo, nâng cấp đường đường giao thông kết nối Quốc lộ 32 với Quốc lộ 70B của tỉnh Phú Thọ đi tỉnh Hòa Bình	TMĐT 1.160 tỷ đồng, tuyến chính dài 33,38 km, tuyến nhánh dài 6,6 km		1,160.42	+ Giai đoạn 3: Còn vướng mắc các hộ dân 03 hộ dân/02 vị trí chưa cho thi công kết mặt đường BTN). Nguyên nhân: - 01 hộ chưa đồng ý với phương án bồi thường của bảo hiểm: Trần Văn Quang (Km3+00); 01 hộ Nguyễn Văn Tước (Km3+00) yêu cầu có vị trí tái định cư; 01 hộ Nguyễn Văn Xạ (Km1+440) yêu cầu UBND huyện Thanh Sơn hoàn thiện cấp bìa đồ cho gia đình mới cho tiếp tục thăm mặt đường. - Việc triển khai các dự án tái định: UBND huyện Thanh Sơn chưa giải phóng mặt bằng, chưa bàn giao cho CĐT thực hiện xây dựng hạ tầng khu tái định cư.	Ban quản lý DA ĐTXD tỉnh	Ban quản lý DA ĐTXD tỉnh	Chủ tịch UBND tỉnh
II	KHU VỰC VĨNH PHÚC (CŨ)							

14	Đường trục Bắc - Nam đô thị Vĩnh Phúc, đoạn từ QL2 tránh TP. Vĩnh Yên đến đường vành đai 3	Nhóm B, CTGT cấp II	2019-2025	497.70	Chế độ chính sách trong bồi thường GPMB thay đổi nên còn chậm trễ trong công tác thẩm định phương án bồi thường, giá đất và chi trả tiền cho các hộ dân. Hiện nay dự án mới GPMB được 4,9km/6,1km	Ban QLDA ĐTXD khu vực Vĩnh Phúc	Sở Xây dựng	Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Khắc Hiếu
15	Dự án Phát triển các đô thị loại II (các đô thị xanh) dự án thành phần tỉnh Vĩnh Phúc	Nhóm A	2018-2028	2234.64	hiện nay UBND tỉnh đã điều chỉnh chủ trương đầu tư và chưa hoàn thành các thủ tục gia hạn hiệp định vay	Ban QLDA ĐTXD khu vực Vĩnh Phúc	Sở Xây dựng	Phó Chủ tịch UBND tỉnh Vũ Việt Văn
16	Cải tạo, nâng cấp ĐT.305, đoạn Quán Tiên đến cầu Bến gạo	Dự án nhóm B, CTGT cấp III	2019-2025	324.00	Vướng mặt bằng thi công, hiện còn 0,83km vướng GPMB nhiều năm	Ban QLDA ĐTXD khu vực Vĩnh Phúc	Sở Xây dựng	Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phùng Thị Kim Nga
17	Đường song song đường sắt Hà Nội – Lào Cai (tuyến phía Bắc) đoạn từ QL2C đến đường Hợp Thịnh – Đạo Tú	Dự án nhóm B, CTGT cấp II	2019-2025	302.00	Vướng mặt bằng thi công; Hoàn thành QT trước năm 2026	Ban QLDA ĐTXD khu vực Vĩnh Phúc	Sở Xây dựng	Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Khắc Hiếu
18	Đường trục Bắc-Nam đô thị Vĩnh Phúc đoạn từ đường Vành đai 4 đi về tả Sông Hồng	Dự án nhóm B, CTGT cấp II	2021-2024	274.00	Vướng mặt bằng thi công	Ban QLDA ĐTXD khu vực Vĩnh Phúc	Sở Xây dựng	Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Khắc Hiếu
19	Đường song song đường sắt Hà Nội - Lào Cai, đoạn từ đường Hợp Thịnh - Đạo Tú đến nút giao bến xe Vĩnh Yên (tuyến phía Nam đường sắt)	Nhóm B, công trình cấp II	2012-2026	368.16	- Dự án Giai đoạn 1: Diện tích chưa giải phóng mặt bằng: 0,1ha (thuộc địa bàn phường Tích Sơn, hiện còn vướng mắc về BT, TĐC đối với 04 hộ đất ở và 01 hộ bồi thường đất nông nghiệp). - Dự án Giai đoạn 2: Tại phường Đông Đa diện tích chưa GPMB: 0,28ha; Tại phường Khai Quang diện tích chưa GPMB 1,12ha. Hiện nay, đã triển khai thi công cơ bản xong các hạng mục công trình thuộc	Ban QLDA ĐTXD khu vực Vĩnh Phúc	Sở Xây dựng	Phó Chủ tịch UBND tỉnh Vũ Việt Văn

					phạm vi những đoạn tuyến đã được bàn giao mặt bằng. Trong đó: - Đối với phạm vi giai đoạn 1: Đã thi công cơ bản xong 6,5/7,0Km; Đã thông tuyến đoạn từ Nút giao đường Hợp Thịnh - Đạo Tú đến hết địa bàn phường Đồng Tâm. Hiện nay, đang triển khai thi công đoạn tuyến qua khu dân cư thuộc địa bàn phường Định Trung , dự kiến sẽ thi công hoàn thành các đoạn tuyến này trong tháng 7/2025 (sẽ thông tuyến đến đường Nguyễn Tất Thành). Đang tiếp tục giải quyết vướng mắc về BT, GPMB và tái định cư, chưa thi công khoảng 200m đoạn tuyến qua khu dân cư cũ thuộc địa bàn phường Tích Sơn (đoạn giáp Khu Hoàng Quy) - Đối với giai đoạn 2: Đã cơ bản thông tuyến đoạn từ Đình Gầu, phường Đồng Đa đến hết khu vực Trạm thu phát sóng Đài truyền hình. Hiện đang tiếp tục giải quyết vướng mắc về BT, GPMB khoảng 0,6km đoạn qua khu vực thuộc địa bàn phường Đồng Đa và đoạn cuối tuyến (giáp ngân hàng NN và PTNT) thuộc địa bàn phường Khai Quang và một số vị trí khác.			
20	Đường trục Đông - Tây đô thị Vĩnh Phúc, đoạn từ Tân Phong đi Trung Nguyên	Nhóm B, công trình cấp II	2019-2025	258.30	Vướng mặt bằng thi công (Đã hoàn thành công tác bồi thường, GPMB được 1.770m/7.514m)	Ban QLDA ĐTXD khu vực Vĩnh Phúc	Sở Xây dựng	Phó Chủ tịch UBND tỉnh Vũ Việt Văn

21	Đường vành đai 2 thành phố Vinh Yên đoạn từ QL2 đến đường Tôn Đức Thắng	Nhóm B, công trình cấp II	2017-2025	119.90	Hiện tại công tác BT-GPMB thuộc địa phận xã Bình Xuyên đã thực hiện xong; Địa phận phường Vĩnh Phúc chưa thực hiện xong công tác BT-GPMB do vướng mắc 09/10 hộ dân không đồng thuận với vị trí tái định cư đã được nhà nước bố trí, đồng thời các hộ dân không đồng thuận với đơn giá BT-GPMB của nhà nước	Ban QLDA ĐTXD khu vực Vĩnh Phúc	Sở Xây dựng	Phó Chủ tịch UBND tỉnh Vũ Việt Văn
22	Dự án Đường vành đai 2 thành phố Vinh Yên, đoạn từ QL2C đến đường song song đường sắt tuyến phía Bắc	Nhóm B, công trình cấp II	2022-2026	277.00	Vướng mắc mặt bằng tại huyện Tam Dương (đầu tuyến giao với QL2C)	Ban QLDA ĐTXD khu vực Vĩnh Phúc	Sở Xây dựng	Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phùng Thị Kim Nga
23	Đường vành đai 2 vùng phía Tây đô thị Vĩnh Phúc, giai đoạn 01 (đoạn từ ĐT.305 đi ĐT.306)	Nhóm B	2021-2025	348.70	Công tác bồi thường đất thổ cư còn chưa thực hiện được do công tác triển khai thực hiện xây dựng khu đất tái định cư còn chậm, đến nay UBND huyện đã phê duyệt điều chỉnh cục bộ QHCT tại khu Đồng Mái xã Tiên Lữ	Ban QLDA ĐTXD khu vực Vĩnh Phúc	Sở Xây dựng	Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phùng Thị Kim Nga
24	Đường Tây Thiên - Tam Sơn, đoạn từ Tây Thiên đến cầu Hợp Lý và đoạn từ QL2C đến hồ Vân Trục	Dự án nhóm B, CTGT cấp II	2021-2026	375.00	Vướng mắc mặt bằng thi công, phải điều chỉnh thời gian thực hiện dự án	Ban QLDA ĐTXD khu vực Vĩnh Phúc	Sở Xây dựng	Phó Chủ tịch UBND tỉnh Vũ Việt Văn
25	Hạ tầng giao thông kết nối Vùng Thủ đô trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc (Tuyến đường Vành đai 5 - Thủ đô và đoạn tuyến đường Ven chân núi Tam Đảo, kết nối giữa Đường Vành đai 5 với QL2B đến Tây Thiên, đi QL2C và Tuyên Quang)	Nhóm A, CTGT cấp I	2021-2025	1800.00	Vướng mắc trong công tác BT GPMB mới bàn giao được 6/26km. Việc bàn giao đất rừng QG khó khăn. Việc xác định cơ quan chuyên môn thẩm định các nội dung của dự án cấp I	Ban QLDA ĐTXD khu vực Vĩnh Phúc	Sở Xây dựng	Chủ tịch UBND tỉnh

26	Mở rộng đường trục tung tâm khu đô thị mới Mê Linh	Dự án nhóm B, CTGT cấp I	2021-2026	745.00	Vướng mắc công tác BT GPMB tại TP Phúc Yên, Bình Xuyên	Ban QLDA ĐTXD khu vực Vĩnh Phúc	Sở Xây dựng	Chủ tịch UBND tỉnh
27	Cải tạo, nâng cấp ĐT.310C, đoạn từ QL.2C đến QL.2B	Dự án nhóm B, CTGT cấp II	2021-2025	438.00	Vướng mắc trong công tác BT GPMB địa phận xã Tam Dương	Ban QLDA ĐTXD khu vực Vĩnh Phúc	Sở Xây dựng	Phó Chủ tịch UBND tỉnh Vũ Việt Văn
28	Đường song song đường sắt Hà Nội- Lào Cai (phía Bắc-phía Nam), đoạn từ đường Hợp Thịnh- Đạo Tú đến đường ĐT.304 kéo dài (xã Yên lập, huyện Vĩnh Tường)	Nhóm B	2022-2026	570.00	Vướng mắc trong công tác BT GPMB xã Vĩnh An	Ban QLDA ĐTXD khu vực Vĩnh Phúc	Sở Xây dựng	Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Khắc Hiếu
29	Đường song song đường sắt Hà Nội - Lào Cai, tuyến phía Bắc, đoạn từ KCN Khai Quang (Vĩnh Yên) đến đường 36m KCN Bình Xuyên đi KCN Bá Thiện.	Nhóm B	2022-2026	678.80	Dự án chưa có trong quy hoạch sử dụng đất thành phố Vĩnh Yên; vướng mắc trong công tác BT GPMB xã Bình Nguyên	Ban QLDA ĐTXD khu vực Vĩnh Phúc	Sở Xây dựng	Phó Chủ tịch UBND tỉnh Vũ Việt Văn
30	Tiểu dự án GPMB thuộc dự án Cải tạo, mở rộng QL2 đoạn Vĩnh Yên - Việt Trì	Nhóm B	2024-2025	556.35	khó khăn trong việc phân định ranh giới, đơn giá, các thủ tục đất đai trong công tác BT GPMB	Ban QLDA ĐTXD khu vực Vĩnh Phúc	Sở Xây dựng	Chủ tịch UBND tỉnh
31	Nghĩa trang nhân dân huyện Lập Thạch	Nhóm B	2023 - 2026	696.00	Phần xây dựng hạ tầng khu tái định cư phục vụ GPMB dự án được HĐND huyện Lập Thạch phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị Quyết số 07/NQ-HĐND ngày 08/6/2022 đến nay chưa được triển khai do số lô đất theo quy hoạch chưa đủ để bố trí tái định cư cho các hộ dân.	Ban QLDA ĐTXD khu vực Vĩnh Phúc	Sở Xây dựng	Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phùng Thị Kim Nga

32	Đường Vành đai 3 trong quy hoạch phát triển giao thông tỉnh V.Phúc đoạn Yên Lạc- Bình Dương	Nhóm B	2016-2026	394.50	Vướng mắc mặt bằng tại huyện Yên Lạc (Chưa hoàn thành công tác bồi thường GPMB, thu hồi đất phạm vi khu vực tái định cư dự án và khu vực mở rộng nút giao với ĐT.305. Đang thực hiện các thủ tục cưỡng chế thu hồi đất đối với 07 hộ dân để bàn giao mặt bằng thi công các hạng mục công trình còn lại thuộc dự án)	Ban QLDA ĐTXD khu vực Vĩnh Phúc	Sở Xây dựng	Phó Chủ tịch UBND tỉnh Vũ Việt Văn
33	Xây dựng, nâng cấp Trung tâm y tế huyện Bình Xuyên	Quy mô 200 giường bệnh	2023-2025	260.96	Không có	Ban QLDA ĐTXD khu vực Vĩnh Phúc	Sở Y tế	Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Khắc Hiếu
34	Xây dựng, nâng cấp Trung tâm y tế huyện Yên Lạc	Quy mô 250 giường bệnh	2023-2025	313.38	không có	Ban QLDA ĐTXD khu vực Vĩnh Phúc	Sở Y tế	Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Khắc Hiếu
III	KHU VỰC HÒA BÌNH (CỦ)							
35	Dự án cao tốc Hòa Bình - Mộc Châu (đoạn từ Km19+000 - Km53+000 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình)	TMĐT là 9.997 tỷ đồng; tổng chiều dài tuyến khoảng 34Km; địa phận tỉnh Phú Thọ 31,9Km; địa phận tỉnh Sơn La 2,1Km	Khởi công ngày 29-09-2024 hoàn thành năm 2028	9997.00	Dự án gặp một số khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác GPMB (một số hộ dân chưa đồng ý nhận tiền bồi thường; một số vị trí chưa thực hiện niêm yết công khai phương án, dự toán bồi thường do địa phương đang thực hiện xác minh nguồn gốc đất và thủ tục cấp đổi, chuyển nhượng giấy chứng nhận); chưa thực hiện xong công tác di chuyển đường điện; một số đường công vụ, bãi công trường vướng rừng tự nhiên; nguồn vật tư, vật liệu khan hiếm, trữ lượng ít, thủ tục pháp lý không đầy đủ gây khó khăn trong công tác thi công xây dựng,...	BQL Dự án Khu vực Hòa Bình	Sở Xây dựng	Chủ tịch UBND tỉnh

36	Dự án Đường liên kết vùng Hòa Bình - Hà Nội và cao tốc Sơn La (Hòa Bình - Mộc Châu)	TMĐT là 4.120 tỷ đồng, tuyến có chiều dài 49,02 Km. Đoạn 1 có chiều dài 31,47Km, đoạn 2 có chiều dài 17,55Km		4120.00	- Về công tác GPMB: + Đối với địa phận phường Kỳ Sơn (thuộc xã Mông Hóa, thành phố Hòa Bình cũ): Chưa giải phóng mặt bằng đối với Công ty Lâm nghiệp Hòa Bình, vị trí nút giao quốc lộ 6, vị trí nút giao đầu tuyến với đường Hòa Lạc – Hòa Bình. Hiện nay 43 hộ đã được phê duyệt vẫn chưa nhận tiền và chưa bàn giao mặt bằng. + Đối với địa phận xã Lương Sơn (thuộc xã Cao Sơn, huyện Lương Sơn cũ): Chưa giải phóng được mặt bằng đối với diện tích thu hồi của Nhà máy gạch Tường Anh. Các thửa đất trong thời gian sử dụng có biến động về diện tích tăng so với GCN QSDĐ đã được cấp, các thửa đất chưa được cấp GCN QSDĐ đến nay chưa đủ cơ sở để lập phương án bồi thường hỗ trợ cho các hộ. + Đối với xã Kim Bôi, xã Mường Động, xã Nậm Sơn (thuộc xã Vĩnh Đồng, Vĩnh Tiến, Đông Bắc, Bình Sơn, Đú Sáng huyện Kim Bôi cũ): Tại vị trí mỏ đất xóm Khăm (xã Bình Sơn cũ): Hiện nay 02/03 hộ gia đình chưa phối hợp kiểm đếm. Do vậy đơn vị thi công không thể thi công lấy vật liệu đắp được cho công trình gây ảnh hưởng đến tiến độ thi công. + Về công tác đổ thải: Đối với các vị trí bãi thải thuộc xã Lương Sơn (thuộc xã Cao Sơn, huyện Lương Sơn cũ): Phương án bồi thường và hỗ trợ giải phóng mặt bằng đối với vị trí bãi đổ thải quy hoạch	BQL Dự án Khu vực Hòa Bình	Sở Xây dựng	Chủ tịch UBND tỉnh
----	---	--	--	---------	--	----------------------------	-------------	--------------------

					6,3ha chưa xác minh xong nguồn gốc sử dụng đất để làm căn cứ trình phê duyệt phương án đền bù hỗ trợ. + Về công tác thi công: Hiện nay công tác thi công đang gặp nhiều khó khăn do mưa lớn nhiều ngày ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ thi công của dự án.			
37	Dự án Đường kết nối thị trấn Lương Sơn - Xuân Mai, Hà Nội (giai đoạn 1)	TMĐT là 999 tỷ đồng, chiều dài tuyến 7,6Km, thuộc địa phận xã Lương Sơn		999.00	- Công tác giải phóng mặt bằng của dự án còn nhiều vướng mắc, còn khoảng 3,6Km chưa được bàn giao mặt bằng, nhiều đoạn đã bàn giao xới đổ không liên tục gây khó khăn trong quá trình thi công- Trên địa bàn xã Lương Sơn có sự biến động lớn về đất đai dẫn đến việc quy chủ, xác định diện tích cho các hộ gặp nhiều khó khăn do các hộ dân mua bán, trao đổi không qua chính quyền địa phương; Công tác xây dựng khu tái định đang được xã Lương Sơn tích cực triển khai xây dựng tuy nhiên tiến độ rất chậm (dự kiến 36 hộ cần bố trí tái định cư).- Chưa có hướng dẫn về trình tự thủ tục để lập hồ sơ chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp sang đất ở cho các hộ thuộc diện tái định cư tại chỗ cho 20 hộ; khoảng 45 hộ chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tuy nhiên địa phương chưa tiến hành họp xét xác định nguồn gốc đất để có cơ sở lập phương án bồi thường, hỗ trợHiện nay vướng mắc nhất là đất nông, lâm trường, UBND huyện Lương Sơn nay là xã Lương Sơn nhiều lần họp với các hộ dân để xác minh rõ nguồn gốc đất đồng thời tuyên truyền vận động đến các hộ tuy	BQL Dự án Khu vực Hòa Bình	Sở Xây dựng	Phó Chủ tịch UBND tỉnh Quách Tất Liêm

					nhiên các hộ không đồng ý với công tác xác minh là đất nông, lâm trường với tổng 129 hộ. - Công tác xây dựng khu tái định cho 36 hộ tiến độ vẫn còn chậm.			
38	Dự án đầu tư xây dựng đường Hòa Lạc - Hòa Bình và cải tạo, nâng cấp quốc lộ 6 đoạn Xuân Mai - Hòa Bình theo phương thức đối tác công tư	Sơ bộ tổng mức đầu tư điều chỉnh khoảng 10.475 tỷ đồng, 6 làn xe, vận tốc thiết kế 100 km/h		10,475.0	Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư. Đang thực hiện thủ tục điều chỉnh dự án	Công ty Cổ phần đầu tư Infinity Group	Sở Xây dựng	Phó Chủ tịch UBND tỉnh Quách Tất Liêm
39	Đường nối từ đường Trần Hưng Đạo đến phường Dân Chủ kết nối với Quốc lộ 6	TMĐT 600 tỷ đồng, chiều dài 4,4km (Bao gồm cả đoạn đường Võ Thị Sáu giao với đường Lý Thường Kiệt đến đầu đường Lê Lai chiều dài khoảng 0,53Km, giữ nguyên đường hiện trạng, không đầu tư) bao gồm 03 đoạn (đoạn 1, đoạn 2 và đoạn 3), thuộc địa phận phường Hòa Bình và phường Thống Nhất		600.00	- Công tác giải phóng mặt bằng của dự án còn nhiều vướng mắc, còn khoảng 3,6Km chưa được bàn giao mặt bằng, nhiều đoạn đã bàn giao xới đổ không liên tục gây khó khăn trong quá trình thi công - Trên địa bàn xã Lương Sơn có sự biến động lớn về đất đai dẫn đến việc quy chủ, xác định diện tích cho các hộ gặp nhiều khó khăn do các hộ dân mua bán, trao đổi không qua chính quyền địa phương; Công tác xây dựng khu tái định đang được xã Lương Sơn tích cực triển khai xây dựng tuy nhiên tiến độ rất chậm (dự kiến 36 hộ cần bố trí tái định cư). - Chưa có hướng dẫn về trình tự thủ tục để lập hồ sơ chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp sang đất ở cho các hộ thuộc diện tái định cư tại chỗ cho 20 hộ; khoảng 45 hộ chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tuy nhiên địa phương chưa tiến hành họp xét xác định nguồn gốc đất để có cơ sở lập phương án bồi thường, hỗ trợ	BQL Dự án Khu vực Hòa Bình	Sở Xây dựng	Phó Chủ tịch UBND tỉnh Quách Tất Liêm

					Hiện nay vướng mắc nhất là đất nông, lâm trường, UBND huyện Lương Sơn nay là xã Lương Sơn nhiều lần họp với các hộ dân để xác minh rõ nguồn gốc đất đồng thời tuyên truyền vận động đến các hộ tuy nhiên các hộ không đồng ý với công tác xác minh là đất nông, lâm trường với tổng 129 hộ. - Công tác xây dựng khu tái định cho 36 hộ tiến độ vẫn còn chậm.			